

UBND TỈNH KIÊN GIANG

SỞ TÀI CHÍNH

Lĩnh vực: Tài chính – Ngân sách

Số hồ sơ TTHC: T-KGI-139160-TT

Tên TTHC: Thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với dự án hoàn thành, hạng mục công trình độc lập hoàn thành, dự án dừng thực hiện vĩnh viễn có khối lượng thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu

1. Trình tự thực hiện:

+ Bước 1: Nộp hồ sơ

✓ Người nộp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định được niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

✓ Hồ sơ nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính.

+ Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì lập phiếu nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.

+ Bước 3: Xử lý hồ sơ

✓ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả lập phiếu giao hồ sơ cho bộ phận chuyên môn để xử lý hồ sơ.

✓ Khi nhận được phiếu giao hồ sơ và hồ sơ quyết toán, bộ phận chuyên môn tiến hành thẩm tra và lập báo cáo thẩm tra quyết toán kèm thông báo kết quả thẩm tra và giấy đề nghị thanh toán chi phí thẩm tra quyết toán gửi chủ đầu tư (BQLDA) để kiểm tra lại số liệu được quyết toán so với đề nghị. Chủ đầu tư (BQLDA) có ý kiến bằng văn bản hoặc có ý kiến thống nhất về kết quả thẩm tra (nội dung thống nhất, nội dung chưa thống nhất) và gửi lại bộ phận chuyên môn để kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán. Sau khi hồ sơ được phê duyệt cán bộ thẩm tra giao kết quả lại cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả cho đơn vị.

+ Bước 4: Trả kết quả

Đúng ngày hẹn theo quy định, đơn vị gửi hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính để nhận Quyết định phê duyệt quyết toán.

2. Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính.

3. Thành phần hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt quyết toán của chủ đầu tư (bản chính). Trường hợp thuê kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, tờ trình phải nêu rõ những nội dung thống nhất, nội dung không thống nhất và lý do không thống nhất giữa chủ đầu tư và đơn vị kiểm toán độc lập;

- Các biểu mẫu báo cáo quyết toán: (bản chính);

Đối với dự án hoàn thành, hạng mục công trình độc lập hoàn thành, dự án dừng thực hiện vĩnh viễn có khối lượng thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu gồm các Mẫu số: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07/QTDA kèm theo Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính.

- Toàn bộ các văn bản pháp lý có liên quan theo Mẫu số 02/QTDA (bản chính hoặc bản do chủ đầu tư sao y bản chính);

- Hồ sơ quyết toán của từng hợp đồng gồm bản chính các tài liệu: hợp đồng xây dựng; các biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo giai đoạn thanh toán; các văn bản phê duyệt điều chỉnh, bổ sung, phát sinh, thay đổi (nếu có); biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành toàn bộ hợp đồng; bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (quyết toán A-B); hồ sơ hoàn công, nhật ký thi công xây dựng công trình đối với hợp đồng có công việc thi công xây dựng (bản chính hoặc bản do chủ đầu tư sao y bản chính); biên bản thanh lý hợp đồng đối với trường hợp đã đủ điều kiện thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật về hợp đồng; các tài liệu khác theo thỏa thuận trong hợp đồng;

- Biên bản nghiệm thu công trình hoặc hạng mục công trình độc lập hoàn thành đưa vào sử dụng, văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản chính);

- Báo cáo kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành của đơn vị kiểm toán độc lập trong trường hợp thuê kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán (bản chính);

- Kết luận thanh tra, biên bản kiểm tra, báo cáo kiểm toán của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước trong trường hợp các cơ quan thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán dự án; kết quả điều tra của các cơ quan pháp luật trong trường hợp chủ đầu tư vi phạm pháp luật bị cơ quan pháp luật điều tra; báo cáo tình hình chấp hành các báo cáo trên của chủ đầu tư.

b) Trong quá trình thẩm tra, khi cơ quan thẩm tra quyết toán có văn bản yêu cầu, chủ đầu tư có trách nhiệm xuất trình các tài liệu khác có liên quan để phục vụ công tác thẩm tra quyết toán.

c) Trường hợp nhà thầu không thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định, chủ đầu tư có văn bản yêu cầu nhà thầu thực hiện quyết toán hợp đồng hoặc bổ sung hoàn thiện hồ sơ, tài liệu quyết toán hợp đồng kèm theo thời hạn thực hiện (theo Mẫu số 14/QTDA). Sau khi chủ đầu tư đã gửi văn bản lần thứ 03 đến nhà thầu, nhưng nhà thầu vẫn không thực hiện các nội dung theo yêu cầu; chủ đầu tư được căn cứ những hồ sơ thực tế đã thực hiện của hợp đồng để lập hồ sơ quyết toán (không cần bao gồm quyết toán A-B), xác định giá trị đề nghị quyết toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nhà thầu chịu hoàn toàn các tổn thất, thiệt hại (nếu có) và có trách nhiệm chấp hành quyết định phê duyệt quyết toán dự án của cấp có thẩm quyền.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

5. Thời hạn giải quyết:

01 tháng đối với dự án nhóm C; 02 tháng đối với dự án nhóm B; 04 tháng đối với dự án nhóm A.

6. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định

7. Lệ phí:

Không

8. Chi phí:

Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán, được xác định tại Điều 21 Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016. Chủ đầu tư nộp chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vào tài khoản của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang trước khi nhận kết quả.